

SUN2000-30/36/40KTL-M3

Biến tần chuỗi thông minh



Thông minh

Giám sát 8 chuỗi thông minh



Hiệu suất

Hiệu suất tối đa 98.7%



An toàn

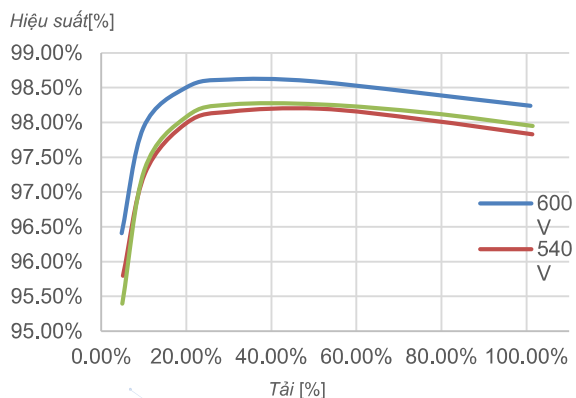
Thiết kế không cầu chì



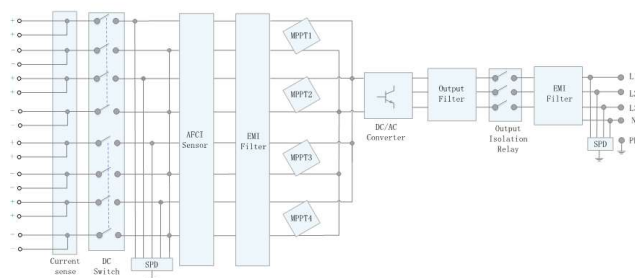
Tin cậy

Chống sét lan truyền DC & AC loại II

Đặc tuyến hiệu suất



Sơ đồ cấu trúc



SUN2000-30/36/40KTL-M3

Thông số kỹ thuật		SUN2000-30KTL-M3	SUN2000-36KTL-M3	SUN2000-40KTL-M3
Hiệu suất				
Hiệu suất tối đa	98.7%			
Hiệu suất tối đa theo chuẩn Châu Âu	98.4%			
Ngõ vào				
Điện áp ngõ vào tối đa ¹	1,100 V			
Dòng điện ngõ vào tối đa / MPPT	27 A (trên mỗi MPPT) / 20 A (trên mỗi ngõ vào)			
Dòng ngắn mạch tối đa / MPPT	40 A			
Điện áp khởi động	200 V			
Phạm vi điện áp vận hành ²	200 V ~ 1000 V			
Điện áp ngõ vào danh định	600 V			
Số lượng ngõ vào	8			
Số lượng MPPT	4			
Ngõ ra				
Công suất ngõ ra danh định	30,000 W	36,000 W	40,000 W	
Công suất biểu kiến tối đa	33,000 VA	40,000 VA	44,000 VA	
Điện áp ngõ ra danh định	230 Vac / 400 Vac / 480 Vac, 3W/N+PE			
Tần số lưới điện danh định	50 Hz			
Dòng điện ngõ ra danh định	43.3 A	52.0 A	57.8 A	
Dòng điện ngõ ra tối đa	47.9 A	58.0 A	63.8 A	
Hệ số công suất điều chỉnh	0.8 LG ... 0.8 LD			
Tổng méo dạng sóng hài tối đa	< 3%			
Bảo vệ				
Thiết bị ngắt kết nối ngõ vào	Có			
Bảo vệ chống tách đảo	Có			
Bảo vệ quá dòng AC	Có			
Bảo vệ phản cực ngược AC	Có			
Giám sát lỗi chuỗi tấm pin PV	Có			
Bảo vệ chống sét lan truyền DC	Có			
Bảo vệ chống sét lan truyền AC	Có			
Phát hiện điện trở cách điện từng chuỗi	Có			
Phát hiện dòng rò	Có			
Bảo vệ lỗi hở quang (AFCI)	Có			
Điều khiển Ripple Receiver	Có			
Tích hợp PID Recovery ³	Có			
Truyền thông				
Hiển thị	Đèn chỉ thị LED, tích hợp WLAN + FusionSolar APP			
RS485	Có			
Smart Dongle	WLAN/Ethernet thông qua Smart Dongle-WLAN-FE (Tùy chọn) 4G / 3G / 2G thông qua Smart Dongle-4G (Tùy chọn)			
Thông số chung				
Kích thước (Rộng x Cao x Sâu)	640 x 530 x 270 mm (25.2 x 20.9 x 10.6 inch)			
Trọng lượng (gồm khung giá đỡ)	43 kg (94.8 lb)			
Phạm vi nhiệt độ vận hành	-25 ~ + 60 °C (-13 °F ~ 140 °F)			
Phương thức làm mát	Đổi lưu tự nhiên			
Độ cao vận hành tối đa	4,000 m (13,123 ft.) (Suy giảm trên 2000 m)			
Độ ẩm tương đối	0% RH ~ 100% RH			
Đầu nối DC	Amphenol Helios H4			
Đầu nối AC	Đầu nối chống nước + OT/DT Terminal			
Cấp bảo vệ	IP 66			
Topology	Không máy biến áp			
Công suất tự dùng vào ban đêm	≤ 5.5W			
Optimizer tương thích				
Optimizer tương thích	SUN2000-600W-P, MERC-1100W/1300W-P			
Tuân thủ các tiêu chuẩn (có nhiều hơn theo yêu cầu)				
An toàn	EN 62109-1/-2, IEC 62109-1/-2, EN 50530, IEC 62116, IEC 60068, IEC 61683			
Tiêu chuẩn kết nối lưới	IEC 61727, VDE-AR-N4105, VDE 0126-1-1, BDEW, G59/3, UTE C 15-712-1, CEI 0-16, CEI 0-21, RD 661, RD 1699, P.O. 12.3,RD 413, EN-50438-Turkey, EN-50438-Ireland, C10/11, MEA, Resolution No.7, NRS 097-2-1, AS/NZS 4777.2, DEWA			

1. Điện áp ngõ vào tối đa là giới hạn trên của điện áp DC. Bất kỳ điện áp ngõ vào cao hơn sẽ làm hỏng biến tần.

2. Bất kỳ điện áp ngõ vào DC hoạt động ngoài phạm vi điện áp hoạt động có thể làm biến tần hoạt động không đúng.

3. SUN2000-30~40KTL-M3 tăng điện áp giữa cực âm PV- và đất trên ngưỡng 0V thông qua tích hợp chức năng PID recovery để phục hồi suy giảm hiệu suất tấm pin PV. Hỗ trợ loại pin loại P (Mono và Poly), N-type (nPERT, HIT)